TỈNH ỦY QUẢNG NGÃI * Số 237-KH/TU	ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM *Quảng Ngãi, ngày 12 tháng 12 năm 2023*

KẾ HOẠCH
chuyển đổi số trong hoạt động các cơ quan, tổ chức đảng tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030

Thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Quyết định số 27-QĐ/TW ngày 10/8/2021 của Ban Bí thư ban hành kèm theo Chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan đảng giai đoạn 2021 - 2025 và căn cứ Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch chuyển đổi số trong hoạt động các cơ quan, tổ chức đảng tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030, như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức đảng, hướng đến ứng dụng dữ liệu số trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, góp phần đổi mới phương thức, lề lối làm việc theo hướng hiện đại, thúc đẩy cải cách hành chính trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức đảng trong tỉnh.

2. Thực hiện chuyển đổi số một cách toàn diện, hiệu quả, thực chất, bền vững, triển khai có trọng tâm, trọng điểm và phát huy hiệu quả đầu tư; bảo đảm an toàn thông tin; kế thừa và phát huy hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin dùng chung, bảo đảm tính liên thông, tích hợp giữa các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh.

II. Mục tiêu

1. Mục tiêu tổng quát

Đổi mới căn bản, toàn diện công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cơ quan, tổ chức đảng tỉnh thông qua dữ liệu số, hướng đến ứng dụng dữ liệu số trong hỗ trợ ra quyết định, góp phần đổi mới phương thức lãnh đạo, cải cách hành chính trong Đảng; liên thông, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, tổ chức đảng trong tỉnh với các cơ quan Trung ương, cơ quan trong tỉnh, tiến đến dữ liệu chỉ cung cấp một lần và được sử dụng xuyên suốt, bảo đảm an toàn thông tin.

2. Mục tiêu cơ bản đến năm 2025

a. Về chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức đảng

- 100% hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và quản trị nội bộ của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy được thực hiện trên Nền tảng Quản trị tổng thể[1].

- 100% văn bản có nội dung thông tin không mật được ký số, gửi, nhận, xử lý trên mạng giữa các cơ quan đảng ở các cấp và giữa cơ quan đảng với cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội. Các văn bản điện tử có độ mật được bảo đảm bởi các giải pháp của Ban Cơ yếu Chính phủ theo quy định.

- 100% các văn kiện, tài liệu được số hoá, cập nhật để quản lý và khai thác trên môi trường mạng; 100% chi bộ ứng dụng Phần mềm Sổ tay Đảng viên trong công tác hỗ trợ sinh hoạt chi bộ.

- 100% nội dung chỉ đạo, kết luận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy đều được theo dõi, giám sát.

- Trên 80% cán bộ, công chức các cơ quan, tổ chức đảng đến cấp xã ứng dụng chữ ký số, thực hiện quy trình xử lý văn bản, lập hồ sơ điện tử.

- Trên 80% cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức đảng trong tỉnh được bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng về ứng dụng công nghệ thông tin, an toàn thông tin cơ bản để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Tiếp nhận, triển khai các hệ thống thông tin do các cơ quan Trung ương chuyển giao đồng bộ, hiệu quả đến các cơ quan, tổ chức đảng trong tỉnh theo lộ trình, hướng dẫn của các cơ quan chủ trì; thực hiện kết nối, trao đổi, chia sẻ thông tin, dữ liệu trong các cơ quan đảng và giữa các cơ quan đảng với các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

b. Về phát triển hạ tầng kỹ thuật

- Nâng cấp, hoàn thiện Trung tâm dữ liệu dùng chung của các cơ quan, tổ chức đảng tỉnh *(sau đây gọi tắt là Trung tâm dữ liệu)* đáp ứng yêu cầu triển khai các hệ thống thông tin chuyên ngành, các nền tảng số dùng chung… đáp ứng theo chuẩn Tier II, tuân thủ Kiến trúc tổng thể công nghệ thông tin và truyền thông thống nhất trong các cơ quan đảng.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm hạ tầng kỹ thuật để trao đổi, chia sẻ thông tin giữa cơ quan đảng với các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ

---

[1] *Theo Công văn số 2224/BTTTT-THH ngày 09/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông: Nền tảng quản trị tổng thể cho phép người sử dụng đăng nhập một lần, trải nghiệm xuyên suốt, đồng bộ các chức năng về thư điện tử, văn bản điện tử, lịch làm việc, họp trực tuyến, đôn đốc, nhắc việc, chia sẻ tệp tin và các chức năng khác hỗ trợ công vụ.*

quốc và tổ chức chính trị - xã hội bảo đảm an toàn thông tin.

- Triển khai Hệ thống MCU hội nghị truyền hình trực tuyến tập trung, cho phép các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các đảng ủy xã, phường, thị trấn trong toàn tỉnh tham gia các cuộc họp, hội nghị do Tỉnh ủy, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và các huyện ủy, thị ủy, thành ủy tổ chức.

- Triển khai Kho dữ liệu số hóa dùng chung của các cơ quan, tổ chức đảng để phục vụ công tác quản lý, khai thác, dùng chung xuyên suốt từ cấp tỉnh đến cấp xã.

- Bổ sung, nâng cấp, thay thế bảo đảm 100% cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức đảng được trang bị máy tính để tương tác trên các nền tảng số dùng chung, bảo đảm an toàn thông tin.

c. Về công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Bảo đảm các điều kiện về hạ tầng kỹ thuật để triển khai các giải pháp bảo mật của Ban Cơ yếu Chính phủ nhằm bảo mật các hệ thống thông tin chuyên ngành, Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến và các dịch vụ bảo vệ ứng dụng trên nền tảng Web; sử dụng các giải pháp bảo mật của Ban Cơ yếu Chính phủ để sao chép dữ liệu giữa hệ thống *"mạng thông tin diện rộng của Đảng"* và *"mạng Internet"*.

- Triển khai Hệ thống phòng, chống mã độc tập trung của các cơ quan, tổ chức đảng trong tỉnh bảo đảm 100% máy tính từ cấp tỉnh đến cấp xã được cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc tập trung, các phần mềm giám sát an ninh mạng; 100% hệ thống thông tin ở các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và các huyện ủy, thị ủy, thành ủy phải được phê duyệt cấp độ an toàn thông tin và thực hiện phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ (theo Hướng dẫn của các cơ quan Trung ương).

- Xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng trên mạng thông tin diện rộng của các cơ quan, tổ chức đảng tỉnh, kết nối với Trung tâm Giám sát an toàn thông tin mạng thuộc Văn phòng Trung ương Đảng; thiết lập, kết nối các máy chủ, hệ thống thông tin trên mạng Internet tại Trung tâm dữ liệu vào Trung tâm giám sát an toàn thông tin mạng tỉnh, kết nối, chia sẻ dữ liệu giám sát với Trung tâm Giám sát an toàn thông tin mạng Quốc gia.

3. Mục tiêu cơ bản đến năm 2030

- 100% hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và quản trị nội bộ của các cơ quan, tổ chức đảng trong toàn tỉnh được thực hiện trên Nền tảng Quản trị tổng thể.

- Ứng dụng Nền tảng tổng hợp, phân tích xử lý dữ liệu dùng chung trên địa bàn tỉnh… để tổng hợp thông tin phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo, hỗ trợ ra quyết định của cấp ủy đảng.

- 100% cán bộ, công chức các cơ quan, tổ chức đảng từ cấp tỉnh đến cấp xã ứng dụng chữ ký số, thực hiện quy trình xử lý văn bản, lập hồ sơ điện tử và được bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng về ứng dụng công nghệ thông tin, an toàn thông tin cơ bản để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Duy trì vận hành Trung tâm dữ liệu đáp ứng yêu cầu triển khai các hệ thống thông tin chuyên ngành, các nền tảng số dùng chung… đáp ứng theo chuẩn Tier II, tuân thủ Kiến trúc tổng thể công nghệ thông tin và truyền thông thống nhất trong các cơ quan đảng, bảo đảm an toàn thông tin.

III. Nhiệm vụ

1. Về xây dựng, nâng cấp hoàn thiện các hệ thống thông tin, nền tảng số dùng chung

a. Tiếp nhận, đưa vào sử dụng các hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng dùng chung do các cơ quan đảng ở Trung ương chuyển giao

Tiếp nhận, triển khai và đưa vào sử dụng các hệ thống thông tin chuyên ngành, phần mềm ứng dụng, dịch vụ dùng chung do các cơ quan đảng ở Trung ương xây dựng, chuyển giao đến các cơ quan, tổ chức đảng trong tỉnh theo hướng dẫn của các cơ quan đảng ở Trung ương.

- *Cơ quan chủ trì:* Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan Trung ương và Văn phòng Tỉnh ủy triển khai các hệ thống thông tin theo hướng dẫn.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các cơ quan có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Theo lộ trình kế hoạch triển khai của các cơ quan đảng Trung ương.

b. Triển khai Nền tảng Quản trị tổng thể

Triển khai Nền tảng Quản trị tổng thể cho phép mỗi cán bộ, công chức chỉ sử dụng 01 tài khoản duy nhất để đăng nhập một lần, sử dụng xuyên suốt, đồng bộ các chức năng về thư điện tử, xử lý văn bản điện tử, lịch làm việc, quản lý nhiệm vụ, ký số văn bản… trên nền tảng web và ứng dụng trên thiết bị di động thông minh.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng Tỉnh ủy.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các cơ quan, tổ chức đảng trong tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:*

+ Quý I/2024: Thử nghiệm tại Văn phòng Tỉnh ủy.

+ Quý I, II/2024: Thử nghiệm tại các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh và một số cơ quan, tổ chức đảng khác *(nếu có đề xuất)*.

+ Quý III/2024: Hoàn thành việc triển khai đồng bộ đến các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

+ Quý IV/2024: Hoàn thành việc triển khai đồng bộ đến 100% đảng ủy xã, phường, thị trấn trong toàn tỉnh.

c. Triển khai Kho dữ liệu số hóa dùng chung

Triển khai Kho dữ liệu số hóa dùng chung của các cơ quan, tổ chức đảng để thực hiện số hóa, quản lý dữ liệu tập trung, cho phép phân cấp quản lý kho; phục vụ khai thác, mượn, quản lý tài liệu, báo cáo, thống kê trực tuyến.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng Tỉnh ủy.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các cơ quan, tổ chức đảng trong tỉnh; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2025 và những năm tiếp theo.

d. Triển khai Hệ thống điểm danh cuộc họp ứng dụng AI và tích hợp Hệ thống giám sát, bảo đảm an ninh Trụ sở Tỉnh ủy

Triển khai hệ thống điểm danh tự động tại Hội trường Tỉnh ủy và giám sát An ninh khu vực Trụ sở Tỉnh ủy bằng AI nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong việc tham dự các cuộc họp, hội nghị của Tỉnh ủy; hệ thống Camera AI giám sát việc ra/vào và phát hiện đột nhập bằng công nghệ AI nhằm tăng cường công tác bảo đảm an ninh tại Trụ sở cơ quan Tỉnh ủy.

- *Cơ quan chủ trì, thực hiện:* Văn phòng Tỉnh ủy.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2025 và những năm tiếp theo.

e. Triển khai hệ thống MCU Hội nghị truyền hình trực tuyến trên thiết bị di động thông minh

Triển khai Hệ thống MCU truyền hình trực tuyến cho phép tham gia các cuộc họp trên thiết bị di động thông minh, cho phép tổ chức các cuộc họp trực tuyến thông qua các thiết bị di động thông minh bảo đảm an toàn thông tin; kết nối từ thiết bị di động thông minh vào phòng họp của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy để tham gia các cuộc họp; các cơ quan, tổ chức đảng trong toàn tỉnh có thể sử dụng các thiết bị chuyên dụng hoặc thiết bị di động thông minh tham gia kết nối vào hệ thống…

- *Cơ quan chủ trì, thực hiện:* Văn phòng Tỉnh ủy.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024, 2025 và những năm tiếp theo.

g. Nâng cấp Cổng Thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh; Hệ thống thư điện tử để sẵn sàng cho việc tích hợp các hệ thống thông tin; Hệ thống phần mềm chuyển đổi giọng nói thành văn bản và các hệ thống thông tin, nền tảng số dùng chung khác liên quan

- *Cơ quan chủ trì, thực hiện:* Văn phòng Tỉnh ủy.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024, 2025 và những năm tiếp theo.

h. Ứng dụng trợ lý ảo trong hỗ trợ cán bộ, công chức

Ứng dụng trợ lý ảo trong hỗ trợ cán bộ, công chức tác nghiệp, giúp giảm thời gian, chi phí và tăng năng suất, hiệu quả trong xử lý công việc.

- *Cơ quan chủ trì, thực hiện:* Văn phòng Tỉnh ủy.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2026 và những năm tiếp theo.

k. Ứng dụng công nghệ thực tế ảo, thực tế ảo tăng cường (VR, AR)

Ứng dụng công nghệ VR, AR trong số hóa, giới thiệu lịch sử Đảng bộ tỉnh tại Phòng Truyền thống Tỉnh ủy; cho phép người dùng tương tác, AI giới thiệu, thuyết minh theo yêu cầu.

- *Cơ quan chủ trì, thực hiện:* Văn phòng Tỉnh ủy.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2026 và những năm tiếp theo.

2. Về phát triển hạ tầng kỹ thuật

a. Nâng cấp Trung tâm dữ liệu

Nâng cấp Trung tâm dữ liệu nhằm đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức đảng trong tỉnh theo Quyết định số 27-QĐ/TW ngày 10/8/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (bao gồm cả phân hệ mạng nội bộ và mạng Internet).

- *Cơ quan chủ trì, thực hiện:* Văn phòng Tỉnh ủy.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024, 2025.

b. Bổ sung, nâng cấp, thay thế các thiết bị mạng, tường lửa

Bổ sung, nâng cấp, thay thế thiết bị mạng, tường lửa nhằm hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm an toàn thông tin trong kết nối mạng thông tin diện rộng của Đảng, mạng Internet đáp ứng yêu cầu cho việc trao đổi thông tin giữa

các cơ quan đảng và giữa cơ quan đảng với cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng Tỉnh ủy.

- *Cơ quan phối hợp, thực hiện:* Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024, 2025.

c. Phát triển hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác chuyển đổi số của các cơ quan, tổ chức đảng tỉnh

Trang bị máy tính, máy in, thiết bị tin học... phục vụ công tác chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức đảng trong tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng Tỉnh ủy.

- *Cơ quan phối hợp, thực hiện:* Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024, 2025.

d. Nâng cấp, mở rộng hệ thống sao lưu dữ liệu dự phòng

Nâng cấp, mở rộng hệ thống sao lưu dữ liệu dự phòng đối với Trung tâm dữ liệu nhằm bảo đảm an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, kho dữ liệu số hóa...

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng Tỉnh ủy.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2025 và những năm tiếp theo.

3. Về bảo đảm an toàn thông tin mạng

a. Triển khai Hệ thống thu thập và giám sát an toàn thông tin mạng tại Trung tâm dữ liệu, có kết nối, chia sẻ thông tin giám sát với Hệ thống giám sát Quốc gia, Hệ thống giám sát, an toàn, an ninh thông tin mạng của Văn phòng Trung ương Đảng; Kết nối các máy chủ của Trung tâm dữ liệu về Trung tâm giám sát SOC tỉnh Quảng Ngãi.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng Tỉnh ủy.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024, 2025 và những năm tiếp theo.

b. Triển khai Hệ thống phòng, chống mã độc tập trung đến các cơ quan, tổ chức đảng trong tỉnh

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng Tỉnh ủy.

- *Cơ quan phối hợp, thực hiện:* Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024, 2025 và những năm tiếp theo.

c. Tăng cường các biện pháp kỹ thuật, giám sát, kiểm soát an toàn thông tin mạng, triển khai các sản phẩm bảo mật của Ban Cơ yếu Chính phủ cho các hệ thống thông tin chuyên ngành, cơ sở dữ liệu dùng chung... Phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, giám sát an toàn thông tin trong mạng thông tin diện rộng của các cơ quan, tổ chức đảng tỉnh và mạng Internet; kiểm tra, đánh giá an toàn, an ninh các thiết bị công nghệ thông tin và phần mềm ứng dụng trước khi đưa vào sử dụng; thường xuyên kiểm tra, rà soát các lỗ hổng bảo mật về phần cứng, phần mềm; cập nhật chính sách an ninh, các mẫu nhận dạng mã độc, các bản vá lỗi, nâng cấp phiên bản mới trên các thiết bị và triển khai giao thức có mã hóa trên các ứng dụng web, nhằm chủ động phòng, chống những nguy cơ lây nhiễm mã độc, lộ lọt thông tin và ngăn chặn các cuộc dò quét, tấn công mạng.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng Tỉnh ủy.

- *Cơ quan phối hợp, thực hiện:* Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

4. Về nguồn nhân lực phục vụ công tác chuyển đổi số

a. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo về vai trò của chuyển đổi số, ứng dụng dữ liệu số trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên của các cơ quan nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, góp phần cải cách thủ tục hành chính trong Đảng.

b. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng số và bảo đảm an toàn thông tin cho cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức đảng tỉnh và cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, quản trị mạng ở các cơ quan, tổ chức đảng trong tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì, thực hiện:* Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

5. Về hoàn thiện thể chế

Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy định, quy chế liên quan đến chuyển đổi số, bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức đảng tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì, thực hiện:* Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

IV. Kinh phí

1. Nguồn kinh phí: Sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên, đầu tư phát triển và nguồn kinh phí phục vụ công tác chuyển đổi số.

2. Dự kiến kinh phí các năm

- Năm 2024: 10.400.000.000 đồng *(trong đó, kinh phí chi thường xuyên 6.400.000.000 đồng; đầu tư phát triển: 4.000.000.000 đồng)*.

- Năm 2025: 28.100.000.000 đồng *(trong đó, kinh phí chi thường xuyên 8.100.000.000 đồng; đầu tư phát triển: 20.000.000.000 đồng)*.

- Giai đoạn 2026 - 2030: 66.250.000.000 đồng *(trong đó, kinh phí chi thường xuyên 30.450.000.000 đồng; đầu tư phát triển: 35.800.000.000 đồng)*.

(Có phụ lục các nhiệm vụ kèm theo)

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách được cấp có thẩm quyền giao hàng năm, giao Văn phòng Tỉnh ủy có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các dự án, nhiệm vụ hoặc hạng mục cụ thể theo thứ tự ưu tiên, bảo đảm phát huy tính hiệu quả của Kế hoạch.

V. Tổ chức thực hiện

1. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh

Chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm bố trí kinh phí đối với các dự án, các nhiệm vụ trong dự toán theo phân kỳ của Kế hoạch này; lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan liên quan hỗ trợ Văn phòng Tỉnh ủy triển khai các giải pháp liên thông, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa cơ quan đảng và cơ quan nhà nước, triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin mạng, công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và an toàn thông tin.

2. Văn phòng Tỉnh ủy

- Chủ trì tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định, bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, tiết kiệm; báo cáo Ban Bí thư Trung ương Đảng *(qua Văn phòng Trung ương Đảng)* tình hình triển khai ứng dụng công nghệ thông tin hằng năm, sơ kết, tổng kết theo hướng dẫn của Văn phòng Trung ương Đảng.

- Đề xuất, trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí đối với các dự án, nhiệm vụ của Kế hoạch hằng năm.

- Tham gia các lớp tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ do Văn phòng Trung ương Đảng và các ban Đảng Trung ương chủ trì; chủ trì việc tập huấn về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, an toàn thông tin cho cán bộ, công chức các cơ quan, tổ chức đảng trong tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy trong tiếp nhận, triển khai các hệ thống thông tin chuyên ngành và cơ sở dữ liệu dùng chung do các ban Đảng Trung ương chuyển giao đến các cơ quan, tổ chức thuộc Tỉnh ủy và các cơ quan cấp huyện, cấp xã theo quy định.

- Chủ trì việc quản lý, vận hành, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin đối với Trung tâm dữ liệu; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh trong việc bảo đảm an toàn thông tin, kiểm tra an ninh thiết bị công nghệ thông tin trước khi đưa vào vận hành tại Trung tâm dữ liệu theo quy định.

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành các quy định, quy chế liên quan đến chuyển đổi số, bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức đảng tỉnh.

3. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý về vai trò của chuyển đổi số, ứng dụng dữ liệu số trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, góp phần cải cách thủ tục hành chính trong Đảng.

- Chủ trì, phối hợp với các ban Đảng Trung ương, Văn phòng Tỉnh ủy trong tiếp nhận, triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu ngành đến các cơ quan, tổ chức đảng trong tỉnh theo Kế hoạch của các ban Đảng Trung ương; tham mưu ban hành các quy định, quy chế liên quan đến việc quản lý, vận hành các hệ thống thông tin chuyên ngành (nếu có).

- Phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy tiếp nhận, triển khai các hệ thống thông tin, nền tảng số dùng chung của các cơ quan, tổ chức đảng tỉnh đồng bộ, thống nhất; cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn đầy đủ, đúng thành phần.

4. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý về vai trò của chuyển đổi số, ứng dụng dữ liệu số trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên nhằm nâng cao

năng suất, chất lượng, hiệu quả, góp phần cải cách thủ tục hành chính trong Đảng.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy tiếp nhận, triển khai các hệ thống thông tin chuyên ngành, nền tảng số dùng chung của các cơ quan, tổ chức đảng tỉnh đồng bộ, thống nhất; cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn đầy đủ, đúng thành phần.

- Bảo đảm kinh phí để bổ sung, nâng cấp trang thiết bị bảo đảm an toàn thông tin, mạng máy tính và hạ tầng kỹ thuật để khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, nền tảng số bảo đảm an toàn thông tin; máy tính, máy in… để cán bộ, công chức tác nghiệp.

5. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh

- Phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy tiếp nhận, triển khai các hệ thống thông tin chuyên ngành, nền tảng số dùng chung của các cơ quan, tổ chức đảng tỉnh đồng bộ, thống nhất (nếu có); cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn đầy đủ, đúng thành phần.

- Bổ sung, nâng cấp trang thiết bị bảo đảm an toàn thông tin, mạng máy tính và hạ tầng kỹ thuật để khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, nền tảng số bảo đảm an toàn thông tin; máy tính, máy in… để cán bộ, công chức tác nghiệp.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số trong hoạt động các cơ quan, tổ chức đảng tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; yêu cầu các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai, thực hiện; định kỳ hằng năm báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Văn phòng Tỉnh ủy) để theo dõi, chỉ đạo trước ngày 15/11 hằng năm.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

Tỉnh ủy Quảng Ngãi
12-12-2023 17:03:36 +07:00

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TỈNH ỦY QUẢNG NGÃI

Đặng Ngọc Huy

Nơi nhận:
- Văn phòng Trung ương Đảng (báo cáo),
- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh,
- Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh,
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở: Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư,
- VPTU: CVP, PCVP, các phòng chuyên môn,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN, NHIỆM VỤ, HẠNG MỤC

((ban hành kèm theo Kế hoạch số 237-KH/TU ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi)

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Tên Dự án, Nhiệm vụ, hạng mục	Dự kiến kinh phí			Tổng kinh phí	Nguồn kinh phí
		2024	2025	2026 - 2030		
I	**Xây dựng, nâng cấp hoàn thiện các hệ thống thông tin, nền tảng số dùng chung**					
1	Tiếp nhận, đưa vào sử dụng các hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng dùng chung do các cơ quan Trung ương chuyển giao	50	150	200	400	Chi thường xuyên
2	Thuê dịch vụ Nền tảng Quản trị tổng thể để triển khai đồng bộ trong các cơ quan, tổ chức đảng từ tỉnh đến cấp xã	2.000	2.000	12.000	16.000	Chi thường xuyên
3	Triển khai Kho dữ liệu số hóa dùng chung của các cơ quan, tổ chức đảng trong tỉnh		1.000	4.000	5.000	ĐTPT
4	Triển khai Hệ thống điểm danh cuộc họp ứng dụng AI và tích hợp Hệ thống giám sát, bảo đảm an ninh Trụ sở Tỉnh ủy		2.500	1.300	3.800	ĐTPT
5	Triển khai hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến trên thiết bị di động thông minh	1.000	1.000	5.000	7.000	- Chi thường xuyên - ĐTPT (2026-2030)

6	Nâng cấp Cổng Thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh; Hệ thống thư điện tử để sẵn sàng cho việc tích hợp các hệ thống thông tin; Hệ thống phần mềm chuyển đổi giọng nói thành văn bản và duy trì hoạt động các hệ thống thông tin, nền tảng số dùng chung khác	900	1.500	6.000	8.400	Chi thường xuyên
7	Duy trì thuê dịch vụ Hệ thống phần mềm sổ tay Đảng viên	900	900	4.500	6.300	Chi thường xuyên
8	Ứng dụng trợ lý ảo trong hỗ trợ cán bộ, công chức			5.000	5.000	ĐTPT
9	Ứng dụng công nghệ VR, AR trong số hóa, giới thiệu lịch sử Đảng bộ tỉnh tại Phòng Truyền thống Tỉnh ủy			5.500	5.500	ĐTPT
II	**Phát triển hạ tầng kỹ thuật**					
1	Nâng cấp Trung tâm dữ liệu	1.000	11.000	5.000	17.000	ĐTPT
2	Bổ sung, nâng cấp, thay thế các thiết bị mạng, tường lửa các cơ quan, tổ chức Đảng	1.000	2.000	5.000	8.000	Chi thường xuyên
3	Phát triển hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác chuyển đổi số các cơ quan, tổ chức đảng tỉnh	3.000	1.000	5.000	9.000	ĐTPT
4	Nâng cấp, mở rộng hệ thống sao lưu dữ liệu dự phòng		2.000	2.000	4.000	ĐTPT
III	**Về bảo đảm an toàn thông tin mạng**					
1	Triển khai Hệ thống thu thập và giám sát an toàn thông tin mạng tại Trung tâm dữ liệu		2.500	3.000	5.500	ĐTPT

2	Triển khai Hệ thống phòng chống mã độc tập trung đến các cơ quan, tổ chức đảng trong tỉnh	200	200	1.000	1.400	Chi thường xuyên
3	Rà soát, kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin cho các Hệ thống thông tin tại Trung tâm dữ liệu	350	350	1.750	2.450	Chi thường xuyên
IV	**Bồi dưỡng, tập huấn**					
1	Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nhận thức chuyển đổi số, kỹ năng số, an toàn thông tin… cho cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức đảng tỉnh *(phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện chung trên địa bàn tỉnh)*	0	0	0	0	
	TỔNG CỘNG	**10.400**	**28.100**	**66.250**	**104.750**	